SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO LÀO CAI

ĐỀ CHÍNH THỰC

KÌ THI CHỌN HỌC SINH GIỚI CẤP TỈNH THPT NĂM HỌC 2016 - 2017

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 05 tháng 10 năm 2016 (Thời gian làm bài **180** phút không kể thời gian giao đề) Đề thi gồm 03 trang

TỔNG QUAN BÀI THI

Tên bài	Tệp chương trình	Tệp dữ liệu vào	Tệp dữ liệu ra	Giới hạn
Dãy số	Dayso.*	dayso.inp	dayso.out	3s
Ghép số	Numjoin.*	numjoin.inp	numjoin.out	1s
Xâu con	Substr.*	substr.inp	substr.out	1s

Phần mở rộng của tệp chương trình được đặt tùy theo ngôn ngữ lập trình được sử dụng (ngôn ngữ Pascal tương ứng *.pas, ngôn ngữ C là *.cpp)

Bài 1: (6 điểm) Dãy số

Cho dãy số nguyên $a_1, a_2, ..., a_n$. với $|a_i| \le 10^9, n \le 10^5$ hãy:

- 1. In ra dãy theo chiều đảo ngược với dãy ban đầu.
- 2. Tính tổng các số vừa là số chính phương và là số chẵn trong dãy.
- 3. Cho biết số lượng số chẵn liên tiếp nhiều nhất trong dãy.

Dữ liệu:

Đầu vào cho bởi tệp: dayso.inp

- Dòng đầu tiên là số n.
- Dòng thứ hai là n số nguyên mỗi số cách nhau bởi một dấu cách.

Đầu ra cho bởi tệp: dayso.out

- Dòng thứ nhất là dãy theo chiều đảo ngược với dãy ban đầu.
- Dòng thứ hai là tổng các số vừa là số chính phương và là số chẵn trong dãy.
- Dòng thứ ba ghi số lượng số chẵn liên tiếp nhiều nhất trong dãy.

Ví dụ:

DAYSO.INP	DAYSO.OUT
9	53 2 4 28 25 3 16 34 11
11 34 16 3 25 28 4 2 53	20
	3
1	11933
11933	0
	0

Trong đó:

- Cố 70% số test ứng với 70% số điểm của bài có n $\leq 10^3$
- Có 30% số test ứng với 50% số điểm của bài có $10^3 < n \le 10^5$

Câu 2: (7 điểm) Ghép số

Cho dãy gồm N số nguyên dương a₁, a₂,..., a_N, mỗi số không vượt quá 10⁹. Từ các số này người ta tạo ra một số nguyên mới bằng cách ghép tất cả các số đã cho, tức là viết liên tiếp các số đã cho với nhau. Ví dụ, với N=4 và các số 123; 124; 56 và 90. Ta có thể tạo ra các số mới như sau: 1231245690; 123561290; 9056124123;...Có thể dễ dàng thấy rằng, với N=4, ta có thể tạo ra 24 số mới. Trong trường hợp này, số lớn nhất có thể tạo ra là 9056124123.

Yêu cầu hãy xác định số lớn nhất có thể tạo ra từ dãy N số nguyên dương $a_1, a_2, ..., a_{N_{\text{-}}}$

Dữ liệu:

- Dòng thứ nhất ghi số nguyên dương N $(0 \le N \le 10000)$.
- Dòng thứ 2 chứa N số nguyên dương $a_1, a_2,..., a_N$, ($0 \le a_i \le 10^9$) các số cách nhau ít nhất một dấu cách.

Kết quả:

- Chỉ gồm một số nguyên dương là số lớn nhất có thể tạo ra.

Ví dụ:

Numjoin.inp	Numjoin.out
4	9056124123
123 124 56 90	

Trong đó:

- Có 30% số test ứng với 30% số điểm của bài có n<=100.
- Có 30% số test ứng với 30% số điểm của bài có 100<n<=1000.
- Có 40% số test ứng với 40% số điểm của bài có 1000<n<=10000.

Bài 3: (7 điểm) Xâu con

Một xâu gọi là xâu nhị phân nếu chỉ chứa hai ký tự "0" hoặc "1". Xâu v gọi là xâu con của w nếu xâu v có độ dài khác 0 và gồm các ký tự liên tiếp trong xâu w. Ví dụ: xâu "010" có các xâu con là "0", "1", "0", "01", "10", "010".

Cho trước một giá trị k, hãy đếm xem có bao nhiều xâu con chứa đúng k ký tự "1".

INPUT: SUBSTR.INP

- Dòng 1 chứa một số nguyên k $(0 \le k \le 10^6)$
- Dòng 2 chứa một xâu nhị phân có độ dài $\leq 10^6$

OUTPUT: SUBSTR.OUT

• Một số nguyên duy nhất là kết quả tìm được.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO LÀO CAI

ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỚI CẤP TỈNH NĂM HỌC 2016- 2017

CHÍNH THỰC

Môn: TIN HỌC (Đáp án- thang điểm gồm có 06 trang)

Ví dụ:

SUBSTR.INP	SUBSTR.OUT
2	4
01010	

* Giải thích: có 4 xâu chứa 2 ký tự 1 là: "101", "0101", "1010", "01010".

Trong đó:

- 40% test đầu tiên có $1 \le k \le d\hat{0}$ dài xâu nhị phân ≤ 500
- 30% test tiếp theo có $1000 \le k \le d_0$ dài xâu nhị phân ≤ 10000
- 30% test cuối cùng có $10^5 \le k \le độ$ dài xâu nhị phân $\le 10^6$

Họ tên thí sinh:	Giám thị số 1:
SBD:	Giám thị số 2:

- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.
- Thí sinh không sử dụng tài liệu.
- **Cách 1**: Giám khảo cho chạy chương trình của thí sinh với lần lượt file input và so sánh với file out của đáp án, đúng thì cho điểm theo thang điểm không đúng thì không cho điểm.
- **Cách 2**: Copy bài thí sinh vào chương trình chấm tự động **THEMIS** có sẵn trong đĩa CD, chạy chương trình chấm.
 - Chú ý kiểm tra những bài luôn cho một kết quả và những bài bị 0 điểm.

*Ghi chú:

- Với những bài không cho ra file out của đáp án hoặc báo lỗi trên phần mềm chấm tự động **THEMIS** thì giám khảo xem bài học sinh, những bài có ý tưởng hoặc CTC đúng thì cho điểm theo ý.

Bài 1: Dãy số (6 điểm)

```
Có 10 \text{ test} = 10 \times 0.6 = 6 \text{ diễm}.
      Bài 2: Ghép số (7điểm)
      Có 10 test = 10 \times 0.7 = 7 \text{ diểm}.
      Bài 3: Xâu con (7 điểm)
      Có 20 test = 20 \times 0.35 = 7 \text{ diểm}.
      Chương trình tham khảo
Bài 1:
program dayso;
uses crt;
const fi='dayso.inp';
   fo='dayso.out';
    nmax=100000;
type mang=array[1..nmax] of longint;
var f1,f2:text;
    n,i:longint;
    a:mang;
    {-----}
    Procedure daynguoc;
      begin
        for i:=n downto 1 do
        write(f2,a[i],' '); writeln(f2);
      end;
   {-----}
     procedure tongchph;
       var S:longint;
       begin
          s = 0;
          for i:=1 to n do
          if (a[i]=sqr(round(sqrt(a[i])))) and (a[i] mod 2 = 0) then s:=s+a[i];
          writeln(f2,s);
       end;
    procedure solgchanltmax;
       var sld,j,max:longint;
       Begin
           i:=1; max:=0;
           While i<=n do
               if a[i] \mod 2 = 0 then
                 begin
                     sld:=0; i:=i;
                         while ((j \le n) \text{ and } (a[j] \text{ mod } 2 = 0)) do
                           begin
                              inc(sld);
                              inc(j);
                           end;
```

```
if sld>max then max :=sld;
                   inc(i,sld);
                end
          Else inc(i);
          writeln(f2,max);
      end;
     {-----}
BEGIN
   clrscr;
  assign(f1,fi);
  reset(f1);
  readln(f1,n);
  for i:=1 to n do read(f1,a[i]);
   assign(f2,fo);
  rewrite(f2);
  daynguoc;
   tongchph;
  solgchanltmax;
  close(f1);
   close(f2);
END.
Bài 2.
Program numjoin;
Const Nmax=10000;
      fi='numjoin.inp';
      fo='numjoin.out';
Var n : longint;
   a : array[1..Nmax] of string[3];
   f: text;
procedure doc;
var i:longint;
   b:byte;
begin
    assign(f,fi);
    reset(f);
    readln(f,N);
    for i:=1 to N do
      begin
         read(f,b);
            str(b,a[i]);
      end;
    close(f);
end;
{-----}
```

```
Procedure qSort(1, r : longint);
var
 i, j: longint;
 x, y:string[3];
begin
 i := 1; j := r; x := a[(1+r) \text{ div } 2];
 repeat
  while a[i] > x do i := i + 1;
  while x > a[j] \text{ do } j := j - 1;
  if i \le j then
  begin
   y := a[i]; a[i] := a[j]; a[j] := y;
   i := i + 1; j := j - 1;
  end;
 until i > j;
 if 1 < j then qSort(1, j);
 if i < r then qSort(i, r);
end;
{-----}
Procedure Ghi kq;
Var i: longint;
Begin
 { Sap xep theo thu tu giam dan }
 if n>1 then qSort(1,n);
 { Ghi vao file ra }
 assign(f, FO); rewrite(f);
 for i := 1 to n do
  write(f, a[i]);
  close(f);
End;
{-----}
BEGIN
 Doc;
 Ghi kq;
END.
Bài 3:
const fi='SUBSTR.INP';
       fo='SUBSTR.OUT';
       nmax = 1000000;
      S:ansistring;
var
     T,L:array[0..nmax+1] of longint;
     K,N:longint;
```

```
kq:qword;
     f:text;
procedure doc;
begin
     assign(f,fi); reset(f);
     readln(f,K);
     read(f,S);
     N := length(S);
     close(f);
end;
procedure QHD;
var i:longint;
begin
     L[0] := 0; T[0] := 0;
     for i:=1 to N do
     if S[i] = '1' then
     Begin
       L[i] := i;
       T[i] := T[i-1] + 1;
     end
     else Begin
          L[i] := L[i-1];
          T[i] := T[i-1];
        end;
end;
function tknp(x,d,c:longint):longint;
      g:longint;
var
begin
     tknp := 0;
     while d \le c do
     begin
       g := (d + c) \text{ div } 2;
       if T[g] = x then
       begin
          tknp := g;
          d := g + 1;
        end
       else if T[g] < x then d := g + 1
           else c := g - 1;
     end;
end;
procedure xuly1;
      i,dem:longint;
var
begin
     dem := 0;
     kq := 0;
```

```
S := S + '1';
     for i:=1 to N+1 do
    if S[i]='0' then inc(dem)
    else Begin
            kq := kq + qword(dem)*qword(dem+1) div 2;
            dem := 0;
          end;
end;
procedure xuly;
var i,j:longint;
begin
    if k = 0 then
    Begin
       xuly1;
       exit;
     end;
    kq := 0;
    i := k;
     for i:=1 to N do
    if T[i] >= k then
    Begin
       inc(kq);
       j := tknp(T[i]-k,1,i-1);
       if j > 0 then
       kq := kq + j - L[j];
    end;
end;
procedure ghi;
begin
    assign(f,fo); rewrite(f);
    writeln(f,kq);
     close(f);
end;
BEGIN
     doc;
    QHD;
    xuly;
    ghi;
END.
```